

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2020/HS-ST**

Ngày: 30/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hiệp.

Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Vương Thế T; Sinh ngày: 17/01/1989; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 497/1 đường NVL, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Xây N (chết) và bà: Phạm Ngọc Kim V; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 18/02/2020.

(có mặt)

- Bị hại:

Bà Nguyễn Mộng Hà P; Sinh năm: 1998; Trú tại: 36/46/2 đường KDV, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phạm Ngọc Kim V; Sinh năm: 1958; Trú tại: 497/1 đường NVL, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Ông Trần Tấn H; Sinh năm: 1996; Thường trú: 40 đường BK, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Trần Lê Quốc V1; Sinh năm: 1974; Thường trú: 41/240B đường QT, Phường J, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/02/2020, Trần Tấn H điều khiển xe gắn máy biển số 52S5-4997 chở Vương Thế T đi mua đồ ăn. Khi lưu thông trong hẻm 36 đường Kinh Dương Vương, Phường 13, Quận 6 (hướng ra khu ẩm thực Cư xá Phú Lâm B), T thấy bà Nguyễn Mộng Hà P đang đi bộ từ nhà số 36/46/2 đường Kinh Dương Vương đến bên hông nhà số 36/46 đường Kinh Dương Vương và trên tay bà P có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Và để thực hiện ý định, khi H vừa chở T chạy ngang bà P (phía bên phải, cách bà P khoảng 01 mét) Tài chồm người qua dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay bà P. Ngay lập tức bà P tri hô và đuổi theo, khi H chở T chạy đến trước nhà số C1 Cư xá Phú Lâm B, Phường 13, Quận 6 thì bị những người xung quanh truy cản, T làm rơi chiếc điện thoại của bà P xuống đường và bị bắt giữ tại chỗ. Riêng H bỏ xe chạy bộ đến trước nhà số 89 đường Kinh Dương Vương thì cũng bị bắt.

Tại Công an Phường 13, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Vương Thế T đều khai nhận thực hiện hành vi nêu trên. Ngoài ra, T còn khai khi phát hiện bà P cầm chiếc điện thoại (lúc này khoảng cách giữa T và bà P khoảng 05 mét), Tài đã ra dấu cho H bằng cách dùng chân kẹp vào đùi H.

Trần Tấn H không thừa nhận có tham gia cùng Vương Thế T giật chiếc điện thoại của bà P. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Vương Thế T đối chất với Trần Tấn H, nhưng H xác nhận không biết T nảy sinh ý định giật điện thoại từ lúc nào cũng như không nhìn thấy, không chứng kiến việc T thực hiện hành vi giật điện thoại của bà P, chỉ sau khi bị bắt, H mới biết T giật điện thoại của bà P.

Xét thấy việc bắt và tạm giữ đối với Trần Tấn H về hành vi cướp giật tài sản với vai trò đồng phạm chỉ qua lời khai, không đủ chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 đã ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 đối với Trần Tấn H và ngày 19/02/2020, Cơ quan điều tra Công an quận 6 đã ra quyết định trả tự do cho Trần Tấn H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 3 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh dương (có gắn thẻ nhớ 16Gb Transcend), Imei: 357931091505011 (tình trạng sử dụng còn khoảng 70%) tại thời điểm ngày 18/02/2020, có giá là: 2.400.000 đồng.

Đối với Trần Tấn H, Cơ quan điều tra không chứng minh được H có liên quan đến hành vi phạm tội của Vương Thế T, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn hành vi sử dụng chất ma túy của H thì ngày 21/4/2020, Tòa án nhân dân Quận 6 đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1 (Quyết định số: 102/2020/QĐ-TA).

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-Q6 ngày 07 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vương Thế T về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vương Thế T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi giật của bà Nguyễn Mộng Hà P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh dương tại bên hông nhà số 36/46 đường Kinh Dương Vương, Phường 13, Quận 6 vào chiều ngày 18/02/2020 và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Ngọc Kim V khai sau sự việc xảy ra, bà đã thỏa thuận bồi thường cho bà Nguyễn Mộng Hà P 2.000.000 đồng. Bà P đã nhận đủ tiền và làm đơn bãi nại cho con bà là bị cáo Vương Thế T. Nay, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương Thế T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Vương Thế T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy có số máy HC09E-6649012 (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, dung tích 97), không xác định được số khung nguyên thủy (số khung bị mài đục lại: RLHHC0970Y-618414).

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 52S5-4997 giả.

Trả lại bị cáo Vương Thế T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, vỏ màu đen (bị bể rạn nứt xung quanh viền, màn hình, mắt Camera), bên trong có 01 thẻ nhớ 2Gb, 01 sim điện thoại không thấy rõ số seri; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone, mã sim 8401180950867030WD.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Vương Thế T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Vương Thế T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của bị hại Nguyễn Mộng Hà P và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương Thế T đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Vương Thế T đã dùng xe mô tô (nhãn hiệu Honda, dung tích 97, biển số 52S5-4997) làm phương tiện để cướp giật của bà Nguyễn Mộng Hà P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh dương (có gắn thẻ nhớ 16Gb Transcend) trị giá 2.400.000 đồng, là phạm tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp: «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Vương Thế T không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của những người bị hại và những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Vương Thế T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, NH do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành

vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Vương Thế T là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tích cực tác động, đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại, nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và được bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt; phạm tội lần đầu; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Vương Thế T còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6, vỏ màu xanh dương, số Imei 1: 357931/09/150501/14, số Imei 2: 357932/09/150501/9 (bên trong có 01 thẻ nhớ 16Gb Transcend, 01 sim điện thoại không thấy rõ số seri) trả cho bà Nguyễn Mộng Hà P. Tuy nhiên, chiếc điện thoại rớt xuống đường bị rạn nứt trầy cả màn hình, nên ngày 15/6/2020 mẹ của bị cáo Vương Thế T là bà Phạm Ngọc Kim V đã thỏa thuận bồi thường cho bà P 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà P vắng mặt, nH tại Cơ quan điều tra bà P không yêu cầu bồi thường gì thêm và đồng ý bãi nại cho bị cáo (theo Bản tự khai ngày 16/6/2020, Đơn bãi nại và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 16/6/2020 - BL 105, 106, 126), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà bà Phạm Ngọc Kim V bỏ ra để bồi thường cho bà Nguyễn Mộng Hà P, bà V không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Việc xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy biển số 52S5-4997 thu giữ của Trần Tấn H, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 25/02/2020 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL53) thì chiếc xe này có số máy HC09E-6649012, số khung 618419-Y (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, sơn màu Xanh Đen, dung tích 97), do ông Trần Lê Quốc V1, trú tại 169/11E đường Chu Văn An, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (hộ khẩu mới 40 đường Bà Ký, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ xe. Tuy nhiên qua xác minh tại Công an Phường 12, quận Bình Thạnh và Công an Phường 9, Quận 6 được biết ông V1 hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên Cơ

quan điều tra Công an Quận 6 không tiến hành ghi lời khai được. Còn theo Bản kết luận giám định số: 1063/KLGD-X(Đ4) ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL56) và Thông báo kết quả tra cứu vật chứng số: 113 ngày 01/8/2020 của Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL150) thì chiếc xe này có số máy HC09E-6649012, không xác định được số khung nguyên thủy và xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 25/6/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nh đến nay vẫn không có ai đến nhận. Còn Trần Tấn H khai mượn chiếc xe này từ một người bạn (không rõ lai lịch) và xe không có giấy tờ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định chiếc xe gắn máy nói trên là xe cấm lưu hành (số khung bị mài đục lại), nên Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Riêng biển số 52S5-4997, theo Kết luận giám định số: 555/KLGD-TT ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL57) là biển số giả, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone, mã sim 8401180950867030WD; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, vỏ màu đen (bị bể rạn nứt xung quanh viền, màn hình, mắt Camera), bên trong có 01 thẻ nhớ 2Gb, 01 sim điện thoại không thấy rõ số seri thu giữ của bị cáo Vương Thế T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 09/PNK ngày 24 tháng 02 năm 2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 30/QĐ-VKS-Q6 ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 - BL 122, 164, 169)

[7] Qua xem xét toàn diện vụ án, xét thấy Trần Tấn H tuy không trực tiếp giật tài sản, nhưng H là người điều khiển xe gắn máy biển số 52S5-4997 chở Vương Thế T ngồi sau lưu thông từ đường Bà Hom vào hẻm bê tông 36/46 đường Kinh Dương Vương (hẻm rộng 2,8m). Bị hại đi cập tường nhà bên trái, H lưu thông chiều đường bên phải (cách tường nhà bên phải 1,6m). Như vậy, với khoảng cách hơn 01 mét nếu không có sự giúp sức của H thì làm sao T có thể chồm người qua trái giật được chiếc điện thoại (T khai khi chồm người làm xe chao đảo) mà H không thấy, không hay biết. Hơn nữa, T khai ngay sau khi bị giật

điện thoại, bị hại liên tri hô «Cướp, cướp» (lời khai này phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra), H điều khiển xe chở Tài bỏ chạy, mẹ của bị hại đang bán bánh phía trước nghe tiếng tri hô của bị hại đã chạy ra chặn đầu xe nhưng không kịp, cho nên việc H khai khi bị bắt và đưa về trụ sở Công an phường làm việc H mới biết Tài giật điện thoại là không có cơ sở. Mặt khác, cả hai đều khai chở nhau đi mua đồ ăn, nhưng không có biên bản nào thể hiện trong túi của H và T có tiền. Chính vì vậy, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân Quận 6 đã có quyết định yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ vai trò đồng phạm của Trần Tấn H trong vụ án, nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và cho rằng không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H. Do giới hạn của phạm vi truy tố xét xử theo Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án chỉ xét xử đối với những hành vi, tội danh theo nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, nên cần kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của Trần Tấn H trong vụ án để xử lý theo quy định pháp luật, tránh bỏ lọt người phạm tội.

[8] Bị cáo Vương Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Vương Thế T** phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Vương Thế T** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của Trần Tấn H trong vụ án để xử lý theo quy định pháp luật, tránh bỏ lọt người phạm tội.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy có số máy: HC09E-6649012 (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, dung tích 97), không xác định được số khung nguyên thủy (số khung bị mài đục lại: RLHHC0970Y-618414).

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số xe 52S5-4997 giả.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Vương Thế T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, vỏ màu đen (bị bể rạn nứt xung quanh viền, màn hình, mắt Camera), bên trong có 01 (một) thẻ nhớ 2Gb và 01 (một) sim điện thoại không thấy rõ số seri; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, bên trong có 01 (một) sim điện thoại Mobifone, mã sim 8401180950867030WD.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vương Thế T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Vương Thế T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Ngọc Kim V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Mộng Hà P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên